

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ**

Số: 982 /UBND

V/v điều chỉnh loại đất, diện tích tại danh sách đính kèm Công văn số 2699/UBND ngày 26/11/2021 của UBND thị xã Đức Phổ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đức Phổ, ngày 10 tháng 5 năm 2022

Kính gửi: UBND xã Phổ Cường.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư Số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1075/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt bổ sung các công trình, dự án kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thị xã Đức Phổ;

Căn cứ Nghị Quyết số 21/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của Hội đồng nhân dân thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Hồ chứa nước Bàu Đen;

Căn cứ Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt Dự án: Hồ chứa nước Bàu Đen;

Căn cứ Công Văn số 2699/UBND ngày 26/11/2021 của UBND thị xã Đức Phổ về việc xác định loại đất, diện tích chủ sử dụng đất để thực hiện dự án: Hồ chứa nước Bàu Đen;

Xét đề nghị của UBND xã Phổ Cường tại Tờ trình số 13/TTr-UBND ngày 16/3/2022 và đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 133/TNMT ngày 04/5/2022 về việc đề nghị điều chỉnh, loại đất, diện tích tại danh sách đính kèm Công văn số 2699/UBND ngày 26/11/2021 của UBND thị xã Đức Phổ;

Sau khi xem xét hồ sơ, trên cơ sở đề nghị của UBND xã Phổ Cường và Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã, UBND thị xã Đức Phổ điều chỉnh loại đất, diện tích tại danh sách đính kèm Công văn số 2699/UBND ngày 26/11/2021 của UBND thị xã Đức Phổ với các nội dung sau:

- Tổng số hộ gia đình, cá nhân điều chỉnh: 05 (Chi tiết được thể hiện tại danh sách đính kèm)

Đề nghị UBND xã Phổ Cường và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện. / *Handwritten signature*

Nơi nhận: *Handwritten signature*

- Như trên;
- CT, Phó CT UBND thị xã;
- Phòng TNMT thị xã;
- BQL DA ĐT XD&PTQĐ thị xã;
- VP thị xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Minh Vương



DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH LOẠI ĐẤT, DIỆN TÍCH

(Kèm theo Công văn số: 982/UBND ngày 16 tháng 5 năm 2022 của UBND thị xã Đức Phổ)

STT	Tên chủ sử dụng đất	Địa chỉ thường trú	Loại đất, diện tích được xác định tại Công văn số 2699/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND thị xã Đức Phổ					Loại đất, diện tích đề nghị điều chỉnh					Bản đồ địa chính 1/2000 đo vẽ năm 2006				Nguồn gốc sử dụng đất	Lý do đề nghị điều chỉnh
			Tờ ĐĐ	Số thửa	Diện tích (m ²)			Tờ ĐĐ	Số thửa	Diện tích (m ²)			Tờ ĐĐ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất		
					Diện tích thửa đất (m ²)	Diện tích QH	Loại đất			Diện tích thửa đất (m ²)	Diện tích QH	Loại đất						
1	Hộ ông Nguyễn Phùng	thôn Bàn Thạch, xã Phổ Cường	57	14	461.0	22.4	CLN	57	14	461.0	22.4	BHK	57	14	461	BHK	Đất cấp theo ND 64/CP	Điều chỉnh loại đất theo đúng với mục đích sử dụng đất được giao theo Nghị định 64/CP
2	Ông Lê Đình Trú	thôn Bàn Thạch, xã Phổ Cường	52	822	2280.0	1,171.8	CLN	52	822	1300.0	801.6	CLN	52	584	3,028	CLN	Đất phục hoá năm 1990 sử dụng để trồng cây lâu năm cho đến nay.	Điều chỉnh diện tích thửa đất phù hợp với nguồn gốc đất. Diện tích giảm chuyển thành đất nông nghiệp do UBND xã quản lý
3	Hộ ông Lê Văn Đậu	thôn Bàn Thạch, xã Phổ Cường	52	796	1103.0	145.0	CLN	52	796	1103.0	145.0	BHK	52	796	1,103	BHK	Đất cấp theo ND 64/CP	Điều chỉnh loại đất theo đúng với mục đích sử dụng đất được giao theo Nghị định 64/CP
4	Hộ bà Nguyễn Thị Ứng và ông Mạc Minh	thôn Bàn Thạch, xã Phổ Cường	57	404	498.0	498.0	CLN	57	404	498.0	498.0	BHK	57	194	1,671	BHK	Đất cấp theo ND 64/CP	Điều chỉnh loại đất theo đúng với mục đích sử dụng đất được giao theo Nghị định 64/CP
5	Hộ bà Trần Thị Tịnh	thôn Bàn Thạch, xã Phổ Cường	52	863	388.0	71.1	CLN	52	863	388.0	71.1	BHK	52	767	772	BHK	Đất cấp theo ND 64/CP	Điều chỉnh loại đất theo đúng với mục đích sử dụng đất được giao theo Nghị định 64/CP
Tổng cộng					4,730.0	1,908.3				3,750.0	1,538.1							

